**KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ BÀI HỌC ĐỐI VỚI VIỆT NAM VỀ MÔ HÌNH TỔ CHỨC HẠCH TOÁN KẾ TOÁN TRONG CÁC CƠ SỞ Y TẾ**

**Ths. Nguyễn Thị Tấm**

**Khoa Kế toán – Trường Đại học Duy Tân**

**254 Nguyễn Văn Linh – Đà Nẵng**

*Hiệu quả của tổ chức hạch toán kế toán là chìa khóa để tăng cường công tác quản lý tài chính ở các cơ sở y tế trong điều kiện thực hiện cơ chế tự chủ tài chính. Qua nghiên cứu lý luận, thực tế, có thể nhận thấy trong quá trình hoạt động, tổ chức hạch toán kế toán ở các cơ sở y tế đã phần nào đáp ứng yêu cầu về cung cấp thông tin tài chính trung thực và có tác động tích cực đến công tác quản lý tài chính của các đơn vị. Tuy nhiên việc chuyển đổi sang cơ chế tự chủ tài chính đòi hỏi tổ chức hạch toán kế toán phải có sự thay đổi để không ngừng nâng cao hiệu quả. Bài viết này tìm hiểu kinh nghiệm quốc tế về tổ chức hạch toán kế toán trong các cơ sở y tế và rút ra bài học ở Việt Nam.*

***Từ khóa:*** *mô hình hạch toán kế toán, cơ sở y tế, bài học, Việt Nam*

**1. Sự cần thiết phải hoàn thiện tổ chức hạch toán kế toán trong các cơ sở y tế Việt Nam**

Các bệnh viện nói riêng và hệ thống các cơ sở y tế của Việt nam nói chung đang đứng trước những thách thức to lớn trong một môi trường đang có nhiều đổi mới. Xu thế hội nhập kinh tế quốc tế đã tạo ra một môi trường cạnh tranh gay gắt cả đối với doanh nghiệp và các đơn vị. Việc phải đối mặt với các thành phần kinh tế khác và đặc biệt là với các nhà đầu tư nước ngoài trong quá trình cung cấp các dịch vụ công là điều tất yếu đang diễn ra. Tuy nhiên trong thực tế hiện nay, các đơn vị sự nghiệp nói chung và các cơ sở y tế nói riêng phần lớn còn thụ động, thiếu sáng tạo trong quá trình thức hiện các nhiệm vụ chuyên môn. Một trong nhiều nguyên nhân là do hoạt động của khu vực công thường thiếu sức ép cạnh tranh nên hiệu quả hoạt động thường yếu kém. Trước tình hình đó các cơ sở y tế cần nhận thức và nhanh chóng thích nghi với môi trường cạnh tranh để tự nâng cao năng lực. Việc áp dụng cơ chế quản lý tài chính mới và không ngừng hoàn thiện tổ chức hạch toán kế toán là một yếu tố góp phần đảm bảo hiệu quả hoạt động của các đơn vị.

Hoàn thiện tổ chức hạch toán kế toán trong các cơ sở y tế nhằm mục tiêu đảm bảo thông tin kế toán tin cậy, đầy đủ, chính xác và kịp thời, giúp người điều hành, quản lý đơn vị ra các quyết định quản lý phù hợp từ đó cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời cho công tác công khai tài chính của đơn vị. Trong những năm qua, cơ chế quản lý tài chính kế toán đã có nhiều thay đổi đã tạo điều kiện cho các đơn vị chủ động trong hoạt động của mình, đi đôi với việc trao quyền tự chủ là vấn đề tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài chính kế toán, để hạch toán kế toán không chỉ dừng lại ở việc phản ánh trung thực các nghiệp vụ kinh tế phát sinh mà còn phải đánh giá được hiệu quả của việc sử dụng các nguồn thu, phân tích sâu sắc các hoạt động kinh tế từ đó nâng cao kết quả hoạt động của đơn vị. Tuy nhiên đây là một chủ trương mới, các văn bản hướng dẫn chưa thực sự đầy đủ do đó trong quá trình thực hiện các đơn vị sẽ không tránh khỏi những khó khăn, vướng mắc, ảnh hưởng đến quá trình thu thập, phản ảnh và xử lý thông tin của đơn vị. đây là điều không thể tránh khỏi trong quá trình chuyển đổi và hoàn thiện không ngừng nên cần có sự nghiên cứu, phân tích từ đó góp phần hoàn thiện công tác tổ chức hạch toán kế toán tại các cơ sở y tế.

**2. Tổng quan kinh nghiệm quốc tế về tổ chức hạch toán kế toán trong các cơ sở y tế**

Trên thế giới hiện nay đang tồn tại hai mô hình cơ sở y tế chủ yếu sau:

- Các cơ sở y tế tư nhân, tự hạch toán mà điển hình là hệ thống cơ sở y tế của Mỹ. Hệ thống này hoàn toàn dựa vào khoản thanh toán từ các quỹ BHYT, BHXH và thu viện phí trực tiếp hoặc thu phí đồng chi trả BHYT. Nhà nước chỉ cung cấp tài chính cho bệnh viện qua các chương trình bảo hiểm sức khoẻ cho cho người nghèo (Medicaid), cho người cao tuổi (Medicare) hoặc trực tiếp tài trợ cho nghiên cứu y khoa và đào tạo bác sĩ. Với cách tổ chức trên, hiệu quả trong y tế được khuyến khích cao. Vì vậy nước Mỹ luôn tự hào có hệ thống chăm sóc sức khoẻ tốt nhất thế giới và luôn đi đầu trong việc áp dụng các tiến bộ y khoa vào cuộc sống. T uy nhiên tính công bằng trong y tế không được đề cao vì khoảng 15% dân chúng Mỹ không có BHYT và một phần đông trong số những người còn lại có mức bảo hiểm thấp trong khi chi tiêu khám chữa bệnh cao và tăng nhanh liên tục. Về tổ chức hạch toán kế toán, các cơ sở này hoạt động như một doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ do đó tuân thủ theo Luật kế toán mỗi nước và các chuẩn mực kế toán quốc tế IAS.

- Cáccơsởytếcônglậpmàđiểnhìnhlàhệthốngcơsởytếcủacácnướcđông Âu.Nguồntàichínhcủacáccơsởnàyđượchuyđộngtừ nguồnngân sách Nhà nước cấp,BHXHbắtbuộcvàthanhtoántrựctiếpcủangườikhámchữabệnh.Trong đó nguồn ngân sách Nhà nước cấp là nguồn tài chính chủ yếu cho các hoạt động của đơn vị. Chính phủ và các cơ quan nhà nước ra quyết định đầu tư trong bệnh viện nên hầu như các bệnh viện không có tự đầu tư. Bên cạnh đó nguồn thu từ BHXH được huy động từ tất cả những người lao động và sử dụng lao động. Từ cuối những năm 1990 đây trở thành nguồn chính cho hoạt động của các cơ sở y tế công ở đông âu. Tuy nhiên ràng buộc ngân sách đối với các quỹ này rất mềm, Nhà nước bù đắp cho thâm hụt ngân sách do đó càng khuyến khích việc chấp nhận lãng phí. đối với khoản thanh toán trực tiếp từ bệnh nhân chỉ được thực hiện rất rời rạc và chỉ áp dụng ở một số bộ phận nhỏ các dịch vụ, định mức chi tiêu của bệnh viện do Nhà nước hoặc BHXH định ra. Các bệnh viện hoạt động trên nguyên tắc bù đắp chi phí bằng thu nhập. Song trên thực tế tình trạng thâm hụt thường xuyên xảy ra và được ngân sách Nhà nước bù đắp. Chính bởi sự ràng buộc ngân sách lỏng lẻo nên lãng phí nguồn lực là tình trạng phổ biến thường xuyên diễn ra. Với tính chất hoạt động dựa vào tài trợ của Chính phủ, các cơ sở y tế này tổ chức hạch toán kế toán trên cơ sở luật kế toán mỗi nước và các chuẩn mực kế toán công quốc tế IPSAS. Do chuẩn mực kế toán quốc tế trong lĩnh vực công được xây dựng trên cơ sở chuẩn mực kế toán trong lĩnh vực tư và được thực hiện trên cơ sở kế toán dồn tích nên cũng có những điểm khá tương đồng. Theo đó hàng năm các đơn vị này phải lập 4 báo cáo tài chính để công khai là Bảng cân đối kế toán để phản ánh tình hình tài chính; Báo cáo kết quả hoạt động để phản ánh quá trình hoạt động và xác định chênh lệch của đơn vị trong kỳ kế toán; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính.

**3. Bàihọcvềvề tổ chức hạch toán kế toán trong các cơ sở y tếchoViệtNam**

Trên cơ sở khảo sát hai mô hình tổ chức cơ sở y tế chủ yếu trên thế giới, chúng ta nhận thấy việc tham khảo kinh nghiệm và rút ra những bài học cho xây dựng mô hình tổ chức hạch toán kế toán trong các cơ sở y tế của Việt Nam là hết sức cần thiết. Y tế là một ngành cung cấp dịch vụ đặc biệt, có liên quan trực tiếp đến sức khỏe và sinh mạng của người dân do đó vấn đề cân đối giữa tính công bằng và hiệu quả trong y tế cần hết sức coi trọng. đảm bảo tính công bằng trong điều kiện nền kinh tế thị trường ngày càng phát triển là vấn đề vừa có tính cấp bách vừa có tính chính sách lâu dài. Trong khi đó nâng cao hiệu quả kinh tế và xã hội là vấn đề ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các cơ sở y tế nơi cung cấp dịch vụ. Tuy nhiên hoạt động của các cơ sở y tế rất nhạy cảm với những tác động của các chính sách về y tế do đó việc nghiên cứu áp dụng các bài học kinh nghiệm cần phải được cân nhắc thận trọng. Những điểm chính cần được xem xét bao gồm:

- Thứ nhất, đa dạng hóa các loại hình cơ sở khám chữa bệnh và thị trường hóa một số loại

số loại hình cung cấp dịch vụ như tổ chức khám chữa bệnh tạinhà, khám chữa bệnh

theo yêu cầu… nhưng phải triệt để chống trào lưu thương mại hóa thông qua sự tăng

cường quản lý của Nhà nước bằng hệ thống luật pháp.

- Thứ hai, tăng cường tính tự chủ cho các cơ sở y tế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Chuyển từ mô hình quản lý thuần túy chuyên môn sang mô hình quản lý đơn vị kinh tế dịch vụ trên cơ sở đó xây dựng hệ thống định mức kinh tế hợp lý, quản lý chặt chẽ các yếu tố đầu vào, chi phí và thu nhập.

- Thứ ba, Coi trọng và phát triển BHYT là cách thức hữu hiệu nhất để đảm bảo vững chắc nguồn tài chính cho hoạt động của các cơ sở y tế. Theo đó nội dung đổi mới của hệ thống BHYT bao gồm đa dạng hóa các loại hình khám chữa bệnh, xây dựng nhiều mức đóng BHYT khác nhau để thỏa mãn các mức hưởng thụ đa dạng của khách hàng, có nhiều cơ sở khám chữa bệnh và nhiều công ty bảo hiểm cùng tham gia để tạo sự cạnh tranh giúp nâng nâng cao chất lượng phục vụ và thúc đẩy phát triển BHYT.

Nghiên cứu để tiến tới sự phù hợp giữa kế toán Nhà nước Việt Nam nói chung, kế toán các đơn vị sự nghiệp y tế nói riêng với chuẩn mực kế toán công quốc tế.

**4. Một số kiến nghị:**

VềphíaNhànước

Thứnhất,Nhànướccầnnghiêncứuxâydựnghệthốngchỉtiêuđánh giá kết quả cải cách tài chính công. Thông qua hệ thống chỉ tiêu đánh giá,Nhà nướccócơsởđểxácđịnh,đánhgiáhiệuquảhoạtđộngcủacácđơnvịvàcó cơsởdữliệuđểphântíchkếtquảđạtđượcnhằmđiềuchỉnhchophùhợpvới thựctiễn.Việcxâydựngchỉtiêuđánhgiákếtquảcảicáchchínhlàcăncứđể thựchiệncảicáchquátrìnhlậpngânsách.đơnvịtiếnhànhcảicáchtốtsẽcó thểđượckhuyếnkhíchthêmmộtphầnngânsách.đơnvịnàotiếnhànhcải cách không tốt sẽ bị phạt trong ngân sách cho năm hoạt động sauđó.

Thứhai,Nhànướccầnxâydựnghệthống tiêuchuẩn,địnhmứcchi tiêu, hệ thống chỉ tiêu đánh giá kết quả công việc đầu ra. Trong cơ chế quảnlý tàichínhmới,cầnthiếtlậpcácthướcđovềkếtquảvàhiệuquảcôngviệcchứ không chú trọng vào các yếu tố đầu vào để tạo ra sản phẩm hay kết quả đó.Ví dụđốivớingànhytếcầncăncứvàosốlượngbệnhnhânđãđượcđiều trị, chấtlượngsứckhỏebệnhnhânsauđiềutrị…đểđánhgiáchứkhôngcăncứ trênsốgiườngbệnhkếhoạchđểphânbổngânsách.Trêncơsởhệthốngđịnh mứcchitiêuNhànướcbanhành,cácđơnvịcăncứvàochứcnăng,nhiệmvụ củamìnhđểxâydựngdựtoánngânsáchđồngthờithựchiệnviệcchitiêutheođúngquyđịnh.Thôngquahệthốngtiêuchuẩnnày,cácđơnvịđượcquyền chủ động chi tiêu thực hiện nhiệm vụ mà không phải làm các thủ tụcđề nghị, xin phép với cơ quan Nhànước.

Thứba,Nhànướccầngiaoquyềntựchủtàichínhtoàndiệnchocác đơnvịsựnghiệp.Giaoquyềntựchủtàichínhvớicácnộidungcụthể,thiết thực,gắnchấtlượnghoạtđộngsựnghiệpvàhiệuquảquảnlývớitiềnlương vàthunhậpcủangườilaođộng,sửdụngkinhphítiếtkiệmvàcóhiệuquả hơn.đốivớinguồnkinhphíngânsáchcấp,thủtrưởngđơnvịsựnghiệptiếp nhậnngânsáchđượcphépchủđộngquảnlý,sửdụngnhằmthựchiệncác mục tiêu, nhiệm vụ được giao đảm bảo chỉ tiêu hiệu quả đầu ra của Nhà nước.

Về phía ngành Y tế cần xem xét, thựchiện:

-Chỉđạotriểnkhaitổngkết,đánhgiákếtquảthựchiệnbướcđầucơ chếtựchủtàichínhtrongcáccơsởytế.Trêncơsởđóđềxuấtcácphươngán hoàn chỉnh cơ chế quản lý tài chính cho phù hợp với đặc thù củangành.

-Tăngcườngkiểmtracôngtácquảnlýtàichínhđốivớicáccơsởy tế.

-TăngcườngcôngtáctraođổikinhnghiệmvớiBộTàichínhvàcác Bộ,ngànhliênquankhácvềkếtquảthựchiệncơchếquảnlýtàichínhmới nhằmrútraưunhượcđiểmcủacơchế,cáchthứctriểnkhaivàthựchiệncơ chế mới nhanh chóng và có hiệuquả.

-Nghiêncứuxâydựngphầnmềmdùngchungvớimãnguồnmởcó mộtsốmodule cơ bản, hỗ trợ các cơ sở ytếđẩynhanhtốcđộứngdụng công nghệ thông tintrongquảnlýnóichungvàquảnlýtàichínhnóiriêng.

Vềphíangườidân

- Cầnchủđộngtạora,giữgìnvànângcaosứckhỏechobảnthânvà chocộngđồngbằngcáchxâydựngnếpsốnghợpvệsinh,từbỏcácthóiquen cóảnhhưởngxấuđếnsứckhỏe.Khiđauốmbiếtsửdụngthuốcthông thường,nếucódiễnbiếnxấuđếnngaycơsởytếđểkhámchữabệnh,không dùng các phương pháp phản khoa học, mê tín dịđoan.

-Cótinhthần,tháiđộhợptácvớicáccơsởytếtrongquátrìnhsử dụng các dịch

vụ ytế.

**Tài liệu tham khảo:**

[1].BộYtế(2005),*TổngquanvềhệthốngbệnhviệnViệtNam*,Nhàxuấtbản Y học

[2].BộYtế(2006),*TàikhoảnytếquốcgiathựchiệnởViệtnamthờikỳ1998-2003*,

Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội.

[3].BộYtế(2006),*Hướngdẫnxâydựngmộtsốphânhệphầnmềmquảnlýbệnh*

*viện*, HàNội.

[4].BộYtế,BộTàichính,BộLaođộngThươngbinhvàXãhội(2006),*thông tưliên tịchsố03/TTLT-BYT-BTC-BLđTBXHngày26/1/2006vềviệc bổ sung Thông tư liên bộ số 14 ngày 30/9/1995,* HàNội.

[5].BộYtế,NhómđốitáchỗtrợytếTổchứcytếthếgiới(2008),*Báocáochung*

*tổng quan ngành y tế năm 2007*, HàNội.

[6].BộTàichính(2006),Thôngtưsố71/2006/TT-BTCngày9/8/2006,*hướngdẫn*

*thựchiệnNghịđịnhsố43/2006/Nđ-CPngày25/04/2006củaChính phủquy*

*địnhquyềntựchủ,tựchịutráchnhiệmvềthựchiệnnhiệmvụ,tổ chứcbộmáy,biên*

*chếvàtàichínhđốivớiđơnvịsựnghiệpcông lập*,HàNội.